

Khi sinh viên trở thành “người vi phạm bản quyền”:

# GÓC NHÌN PHÁP LÝ - KINH TẾ VỀ CHIA SẺ TÀI LIỆU HỌC TẬP TRỰC TUYẾN VÀ CHI PHÍ XÃ HỘI ẨN CHỨA

Nguyễn Thị Khánh Phương

Trường Đại học Luật Hà Nội

## Tóm tắt

Song hành với sự phát triển của nền kinh tế số trong thế giới hiện đại, việc chia sẻ tài liệu học tập trực tuyến đã trở nên ngày càng phổ biến. Tuy vậy, hành vi trông có vẻ bình thường này lại có thể ẩn chứa những rủi ro pháp lý nghiêm trọng liên quan đến quyền tác giả với nhiều hệ quả kinh tế - xã hội đáng kể cho cả cá nhân lẫn hệ thống giáo dục.

**Từ khóa:** Quyền tác giả, vi phạm bản quyền, chia sẻ tài liệu trực tuyến, sử dụng hợp lý, sinh viên, giáo dục trực tuyến, chi phí giao dịch, tài nguyên giáo dục mở.

## KHUNG PHÁP LÝ VỀ QUYỀN TÁC GIẢ VÀ NGOẠI LỆ GIÁO DỤC

Theo Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (World Intellectual Property Organization - WIPO), quyền tác giả là tổng thể các quyền của tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học, bao gồm quyền nhân thân và quyền tài sản, cho phép kiểm soát việc sử dụng tác phẩm và hưởng lợi ích kinh tế từ việc khai thác tác phẩm. Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam năm 2005, sửa đổi, bổ sung năm 2025 cũng ghi nhận quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo hoặc sở hữu, bao gồm cả quyền nhân thân và quyền tài sản tại khoản 2 Điều 4. Nhìn chung, quyền tác giả vừa nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của người sáng tạo, vừa khuyến khích sự phát triển tri thức phục vụ xã hội.

Tuy nhiên, không phải mọi hành vi chia sẻ tài liệu của sinh viên đều là vi phạm bản quyền. Pháp luật bản quyền của nhiều quốc gia đã ghi nhận các ngoại lệ cho mục đích giáo dục. Tại Hoa Kỳ, học thuyết “sử dụng hợp lý” (fair use) được quy định tại Điều 107 Luật Bản quyền Hoa Kỳ đã cho phép sinh viên sử dụng các tác phẩm có bản quyền trong một số trường hợp nhất định mà không cần xin phép. Theo hướng dẫn của Thư viện Đại học Chicago (Trung tâm Thông tin về Bản quyền), việc sử dụng tài liệu có bản quyền có thể được coi là hợp lý nếu đáp ứng bốn yếu tố: (1) Mục đích và tính chất của việc sử dụng (phi thương mại, giáo dục); (2) Bản chất của tác phẩm (thông tin thực tế hay sáng tạo nghệ thuật); (3) Số lượng và giá trị của phần được sử dụng; và (4) Tác động lên thị

trường của tác phẩm gốc.

Học thuyết này được giải thích trong nhiều án lệ của Tòa án Tối cao Hoa Kỳ, đặc biệt là vụ “Campbell v. Acuff-Rose Music, Inc” (1994), nhấn mạnh vai trò của tính “chuyển đổi” (transformative) trong đánh giá “fair use”. Tại Việt Nam, Điều 25 Luật Sở hữu trí tuệ hiện hành cũng ghi nhận một số ngoại lệ cho mục đích nghiên cứu giảng dạy phi thương mại; tuy nhiên, phạm vi còn tương đối hẹp so với thực tiễn số hóa.

## CÁC HÀNH VI CHIA SẺ TÀI LIỆU PHỔ BIẾN VÀ RANH GIỚI PHÁP LÝ

Dù vậy, ranh giới giữa sử dụng hợp lý và vi phạm bản quyền trong bối cảnh chia sẻ tài liệu trực tuyến là rất mong manh. Đại học Yale (Văn phòng Phó Chủ tịch cấp cao kiêm Cố vấn pháp lý) trong hướng dẫn về bản quyền cho sinh viên đã cảnh báo rằng dù một sinh viên có thể được phép tự sao chép một chương sách để nghiên cứu cá nhân nhưng việc chia sẻ bản sao đó với toàn bộ lớp học thông qua nền tảng trực tuyến có thể vượt quá giới hạn của “fair use”, đặc biệt nếu việc chia sẻ đó thay thế cho nhu cầu mua sách của các sinh viên khác, tức là tác động tiêu cực đến thị trường của tác phẩm gốc.

Trên thực tế, nhiều hành vi chia sẻ tài liệu phổ biến trong cộng đồng sinh viên có nguy cơ cao vi phạm bản quyền. Việc tải lên và chia sẻ toàn bộ sách giáo khoa dưới dạng PDF trong các nhóm chat hoặc nền tảng chia sẻ file là một ví dụ điển hình về vi phạm quyền sao chép và phân phối của chủ sở hữu quyền, ngay cả khi không thu phí. Mặc dù động cơ của họ có thể thuần túy chỉ là để giúp đỡ bạn bè hoặc tiết kiệm

chi phí, hành vi này rõ ràng vẫn cấu thành vi phạm. Theo hướng dẫn của Đại học California Polytechnic, việc phân phối tài liệu có bản quyền qua mạng, cả khi không thu phí, vẫn có thể bị coi là vi phạm vì nó tạo điều kiện cho người khác truy cập tác phẩm mà không trả tiền cho chủ sở hữu quyền và làm giảm nhu cầu mua tác phẩm gốc. Điều này trực tiếp gây thiệt hại kinh tế đến chủ sở hữu quyền.

Đáng chú ý hơn, việc sử dụng phần mềm chia sẻ file ngang hàng (peer-to-peer hay P2P) để phân phối tài liệu học tập có thể khiến sinh viên trở thành người vi phạm bản quyền. Theo bài báo trên trang Spiceworks của Vijay Kanade (nhà nghiên cứu AI), mạng ngang hàng (P2P) là một kiến trúc mạng phi tập trung, trong đó các thành viên tham gia, được gọi là các “người dùng ngang hàng”, tương tác trực tiếp với nhau mà không cần đến máy chủ. Trong mạng P2P, mỗi thành viên đóng vai trò vừa là máy khách vừa là máy chủ, cho phép họ chia sẻ tài nguyên và dịch vụ trực tiếp với các “người dùng ngang hàng” khác. Nhiều sinh viên không nhận ra rằng khi sử dụng phần mềm P2P, họ không chỉ tải xuống tài liệu mà còn tự động chia sẻ (upload) tài liệu đó cho người khác, biến họ thành người phân phối tài liệu vi phạm bản quyền.

### **HẬU QUẢ VỀ PHÁP LÝ VÀ TÀI CHÍNH: CHI PHÍ THỰC SỰ CỦA VI PHẠM BẢN QUYỀN**

Mặc dù việc sử dụng phần mềm P2P có thể hợp pháp, nhưng việc phân phối tài liệu có bản quyền qua phần mềm đó là vi phạm pháp luật, và sinh viên có thể nhận thông báo vi phạm bản quyền chỉ vì máy tính của họ đang bật và kết nối mạng.

Hậu quả pháp lý của việc vi phạm bản quyền đối với sinh viên có thể rất nghiêm trọng, tạo ra gánh nặng tài chính và pháp lý đáng kể. Ở cấp độ cá nhân, sinh viên có thể phải đối mặt với các hành động kỷ luật từ trường đại học như: tạm dừng quyền truy cập mạng, cảnh cáo, thậm chí là đình chỉ học tập. Quan trọng hơn, họ có thể phải chịu trách nhiệm dân sự hoặc hình sự theo quy định của pháp luật. Tại Hoa Kỳ, Điều 504 Luật bản quyền quy định rằng vi phạm bản quyền có thể dẫn đến bồi thường thiệt hại pháp định lên đến 30.000 USD cho mỗi tác phẩm bị vi phạm, hoặc lên đến 150.000 USD nếu vi phạm cố ý. Các trường hợp thực tế cho thấy hậu quả này không phải là lý thuyết suông: một sinh viên từng bị phạt 675.000 USD vì tải xuống và chia sẻ trái phép 30 bài hát trực tuyến. Mặc dù đây là trường hợp liên quan đến âm nhạc chứ không phải tài liệu học tập, nó minh họa rõ ràng mức độ nghiêm trọng mà pháp luật có thể áp dụng đối với vi phạm bản quyền trực tuyến.

Tại Việt Nam, vấn đề này cũng ngày càng trở nên đáng chú ý. Theo Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ 2005, sửa đổi bổ sung 2025 về Hành vi xâm phạm quyền tác giả có quy định rằng hành vi sao chép hoặc phân phối tác phẩm mà không được phép của chủ sở hữu quyền có thể bị coi là xâm phạm quyền tác giả. Tuy nhiên, Điều 25 của luật này cũng ghi nhận một số ngoại lệ cho mục đích nghiên cứu, giảng dạy phi thương mại. Điều đó cho thấy sinh viên Việt Nam cũng đứng trước ranh giới pháp lý tương tự sinh viên ở các quốc gia khác: việc chia sẻ tài liệu học tập là cần thiết, nhưng phải trong giới hạn pháp luật.

### **CHI PHÍ XÃ HỘI ẨN CHỨA: TỪ GÓC NHÌN KINH TẾ - TÀI CHÍNH**

Nhìn từ góc độ kinh tế - tài chính, vấn đề vi phạm bản quyền trong giáo dục phản ánh một thất bại thị trường có tính hệ thống. Một mặt, mức giá tài liệu học thuật cao thường không phản ánh chi phí biên của phân phối kỹ thuật số gần bằng không khiến sinh viên, đặc biệt ở các quốc gia đang phát triển không có khả năng tiếp cận hợp pháp. Mặt khác, cơ chế thực thi bản quyền không đủ rõ ràng và đã tạo ra “vùng xám” pháp lý, khuyến khích các hành vi vi phạm không có chủ ý. Chi phí xã hội từ sự bất định pháp lý này bao gồm: chi phí tuân thủ cho các cơ sở giáo dục, rủi ro pháp lý cho sinh viên và giảng viên cũng như sự lãng phí nguồn lực khi cả hai bên phải đối phó với sự không chắc chắn thay vì tập trung vào học tập và nghiên cứu.

Từ góc độ an sinh xã hội, việc không giải quyết được khoảng cách giữa giá tài liệu học thuật và khả năng chi trả của sinh viên đã tạo ra bất bình đẳng tiếp cận tri thức có hệ thống. Điều này ảnh hưởng đến cơ hội dịch chuyển xã hội và hiệu quả đầu tư công vào giáo dục. Đây là mối quan tâm chính sách quan trọng liên quan trực tiếp đến mục tiêu công bằng xã hội và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

### **GIẢI PHÁP THỰC TIỄN: TRÁCH NHIỆM CỦA SINH VIÊN, CƠ SỞ ĐÀO TẠO VÀ NHÀ NƯỚC**

Để tránh vi phạm bản quyền và giảm các chi phí xã hội có liên quan, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa nhiều chủ thể.

Đối với sinh viên, cần hiểu rõ ranh giới của sử dụng hợp lý và chỉ sao chép phần cần thiết cho nghiên cứu cá nhân cũng như tránh việc chia sẻ toàn bộ tác phẩm. Theo hướng dẫn của Thư viện Đại học Marymount, việc sao chép các đoạn ngắn từ tài liệu có bản quyền cho mục đích nghiên cứu cá nhân thường được coi là hợp lý, nhưng việc sao chép toàn bộ chương hoặc phân phối cho nhiều người khác thì không. Sinh viên

nên tự hỏi: liệu việc sử dụng này có thay thế cho việc mua tác phẩm gốc không? Nếu câu trả lời là có, thì khả năng cao đó không phải là sử dụng hợp lý. Thay vì chia sẻ toàn bộ tài liệu, sinh viên nên chia sẻ liên kết (link) đến nguồn tài liệu chính thống. Nhiều thư viện đại học cung cấp truy cập trực tuyến đến hàng ngàn tạp chí, sách điện tử và cơ sở dữ liệu thông qua giấy phép tổ chức. Việc chia sẻ link đến các tài nguyên này là hoàn toàn hợp pháp và giúp bạn học cùng truy cập tài liệu một cách chính đáng. Theo hướng dẫn của Đại học Missouri, việc cung cấp trích dẫn và chỉ dẫn sinh viên đến nguồn tài liệu thay vì sao chép phân phát là cách thực hành tốt nhất. Ngoài ra, sinh viên cũng nên ưu tiên tận dụng các nguồn tài nguyên mở và miễn phí hợp pháp. Cũng như Edutopia đã chỉ ra, ngày nay có rất nhiều tài nguyên giáo dục chất lượng cao được chia sẻ dưới giấy phép Creative Commons (CC) hoặc thuộc phạm vi công cộng. Giấy phép Creative Commons (CC License) là các thỏa thuận pháp lý miễn phí, chuẩn hóa cho phép tác giả giữ bản quyền trong khi chia sẻ tác phẩm của họ để công chúng tái sử dụng, chỉnh sửa hoặc phân phối lại mà không cần xin phép riêng. Nhiều kho lưu trữ mở cung cấp tài liệu học tập miễn phí và hợp pháp, sinh viên nên ưu tiên sử dụng và chia sẻ những tài nguyên này thay vì tìm cách phân phối tài liệu có bản quyền trái phép.

Đối với các trường đại học, cần đóng vai trò tích cực hơn thông qua đầu tư và thư viện số, mua quyền truy cập tập thể cho ebook và cơ sở dữ liệu học thuật, cung cấp hướng dẫn rõ ràng về bản quyền và phát triển tài nguyên giáo dục mở (Open Educational Resources - OER). Đây là những khoản đầu tư có tỷ suất sinh lời xã hội cao, giảm áp lực khiến sinh viên phải tìm đến các nguồn vi phạm. Trong bối cảnh ngân sách giáo dục còn hạn chế tại nhiều trường ở Việt Nam, mô hình cấp phép tập thể (collective licensing), trong đó các trường cùng nhau đàm phán quyền truy cập với các nhà xuất bản là hướng giải quyết kinh tế và thực tiễn phù hợp, hiệu quả.

Đối với nhà nước và các nhà lập pháp, cần xem xét mở rộng phạm vi ngoại lệ giáo dục tương tự chỉ thị EU 2019/790. Cần có hướng dẫn pháp lý rõ ràng về các trường hợp được phép chia sẻ tài liệu trong môi trường giáo dục số, giảm thiểu chi phí bất định pháp lý cho cả giảng viên và sinh viên. Đồng thời, cần có chính sách tài chính hỗ trợ các cơ sở giáo dục cho việc mua quyền truy cập tài liệu học thuật, coi đây là phần không thể thiếu của đầu tư công cho giáo dục với tác động an sinh xã hội và kinh tế trực tiếp.

## KẾT LUẬN

Ranh giới giữa chia sẻ tài liệu học tập hợp pháp và vi phạm bản quyền trong thời đại số không phải lúc nào cũng rõ ràng, nhưng việc thiếu hiểu biết không phải là lý do miễn trừ trước pháp luật.

Giải pháp bền vững đòi hỏi sự kết hợp giữa giáo dục pháp luật cho sinh viên, sự đầu tư của nhà trường vào tài nguyên học thuật hợp pháp và cải cách chính sách của nhà nước cho phù hợp với thực tiễn số hóa. Chỉ khi có sự phối hợp đồng bộ này, nghịch lý giữa bảo hộ quyền tác giả và quyền tiếp cận tri thức mới được giải quyết để vừa bảo vệ người sáng tạo, vừa đảm bảo công bằng xã hội trong tiếp cận giáo dục và giảm thiểu chi phí xã hội từ sự bất định pháp lý.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Amazon Web Service (AWS), *TRung tâm khái niệm về điện toán đám mây*, truy cập tại: <https://aws.amazon.com/vi/what-is/cloud-storage/>, truy cập ngày 20/02/2026.
2. Cloudflare, “What is the cloud?”, truy cập tại: <https://www.cloudflare.com/learning/cloud/what-is-the-cloud/>, truy cập ngày 21/02/2026.
3. WIPO, *Copyright*, “What is copyright?”, truy cập tại: <https://www.wipo.int/en/web/copyright>, truy cập ngày 21/02/2026.
4. Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam năm 2005 (50/2005/QH11), sửa đổi, bổ sung năm 2025 (131/2025/QH15); (155/VBHN-VPQH).
5. Cornell Law School, *Legal Information Institute (LII)*, U.S. Copyright Act - 17 U.S. Code - 107 - Limitations on exclusive rights: Fair use, truy cập tại: <https://www.law.cornell.edu/uscode/text/17/107>, truy cập ngày 21/02/2026.
6. University of Chicago Library, *Copyright Information Center*, “Fair Use and Other Educational Uses”, truy cập tại: <https://www.lib.uchicago.edu/copyrightinfo/fairuse.html>, truy cập ngày 21/02/2026.
7. JUSTIA, U.S. Supreme Court, *Campbell v. Acuff-Rose Music, Inc.*, 510 U.S. 569 (1994), truy cập tại: <https://supreme.justia.com/cases/federal/us/510/569>, truy cập ngày 21/02/2026.
8. Yale University, *Division of the Senior Vice President and General Counsel*, “Copyright: Academic Copying and Student Course Packets”, truy cập tại: <https://ogc.yale.edu/ogc/copyright-academic-copying-and-student-course-packets>, truy cập ngày 21/02/2026.